

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày: 16/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Phước Tâm
2. Ông Lương Thanh Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Trường Chinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tèo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T - sinh năm 1992 tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp M, xã Q, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Văn Th - sinh năm 1956 và bà Trần Thị Đ - sinh năm 1956; Vợ tên: Huỳnh Thị M - sinh năm 1997; Có 01 con sinh năm 2015; Gia đình có chín anh, chị, em, bị cáo là con thứ tám trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 15/3/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 32/2012/HSST ngày 15/3/2012, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2012; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:** Ông **Nguyễn Văn A** - sinh năm 1961,
Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

- **Nguyễn Văn Th** - sinh năm 1956,
Địa chỉ: ấp M, xã Mỹ Q, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.
- **Võ Duy B** - sinh năm 1992,

Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

- **Huỳnh Văn Đ** - sinh năm 1953,

Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

- **Nguyễn Trường S** - sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Thành T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/12/2019, sau khi đã uống rượu Nguyễn Thành T, sinh năm 1992, mang một con dao tự chế, điều khiển xe mô tô (loại xe Wave, màu đỏ, không rõ biển số) đến nhà ông Nguyễn Văn A, ngụ ấp C, xã B, huyện Cao Lãnh để đòi nợ. Đến nơi, sau khi nói chuyện qua lại với ông A một lúc T cầm dao tự chế đi vào phần sân có mái che nhà ông A dùng để kinh doanh dịch vụ ăn, uống đập phá 13 miếng gạch men loại PRIME dùng để làm mặt bàn; 02 tủ kính khung nhôm loại kính trắng; 09 tấm kính cửa loại kính màu trà; 03 tấm kính cửa loại cường lực; 02 tấm kính tủ khung nhôm loại kính trắng. Sau đó, T ra mép đường dẫn chiếc xe mô tô Wave alpha biển số 66M1-091.38 của ông A vào để gần tủ kính khung nhôm hình L rồi mở cốp xe, mở nắp bình xăng xe, để xe ngã cho xăng tràn ra ngoài nền gạch rồi lấy hộp quẹt ga trong túi quần mình ra bật lửa đốt làm xe bốc cháy, T bỏ hộp quẹt này ở đâu không rõ. T đi vào nhà ông A tiếp tục đập phá thì được anh Võ Duy B (bạn T) trên đường đi công chuyện về chạy vào can ngăn thì T dừng lại, cầm dao tự chế, điều khiển xe mô tô đi về hướng xã Q, huyện Tháp Mười. Khi đến đoạn đường từ Bến đò Đường Thét (thuộc ấp M, xã Q, huyện Tháp Mười) đến nhà ông Nguyễn Văn Th (cha T) ngụ ấp M, xã Q, huyện Tháp Mười, T đã vứt bỏ dao tự chế xuống mép đường, cạnh bờ sông, không rõ vị trí cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô loại Wave, màu đỏ, không rõ biển số lên tỉnh Đắc Lắc trốn, do không có tiền tiêu xài nên T đã bán xe này cho một người không rõ họ tên, địa chỉ. Đến ngày 26/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh khởi tố vụ án, bị can và ra quyết định truy nã đối với T. Đến 08/4/2020, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh để đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản và kết luận định giá số 04/BB-HĐĐGTTTHS, ngày 14/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Lãnh đã kết luận:

- 13 (mười ba) miếng gạch men loại PRIME kích thước (60x60x01) cm trị giá 650.000 đồng.

- 5,6m² la phong nhựa trị giá 672.000 đồng.

- 01 (một) tủ kính khung nhôm, loại kính trắng, kích thước (1,2x0,8x0,5)m trị giá 2.000.000 đồng.

- 01 (một) tủ kính khung nhôm, loại kính trắng, hình chữ L, kích thước: cao 1,4m, dài 1,57m, chỗ rộng nhất 0,57m, chỗ hẹp nhất 0,27m trị giá 3.500.000 đồng.

- 01 (một) tấm kính tủ khung nhôm, loại kính trắng, kích thước (1,15 x 0,9 x 0,003) cm trị giá 248.000 đồng.

- 01 (một) tấm kính tủ khung nhôm, loại kính trắng, kích thước (1,15 x 0,38 x 0,003) cm trị giá 104.880 đồng.

- 09 (chín) tấm kính cửa, loại kính màu trà, kích thước (1,75 x 0,48 x 0,003) m trị giá 2.268.000 đồng.

- 03 (ba) tấm kính cửa, loại kính cường lực, kích thước (2,2 x 0,65 x 0,0040) m trị giá 3.432.000 đồng.

- 01 (một) xe mô tô WAVE ALPHA, nhãn hiệu HONDA, màu đen-xanh-bạc, biển số 66M1-091.38 trị giá 10.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 22.874.880 đồng.

- Vật chứng thu giữ: Không.

- Trong quá trình điều tra, bị cáo đã nhờ cha của mình là ông Nguyễn Văn Th thỏa thuận bồi thường cho ông Nguyễn Văn A với tổng số tiền 40.000.000 đồng, ông A đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS-HCL ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Hủy hoại tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Hủy hoại tài sản”;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T với mức án tù 02 năm đến 03 năm tù; Về xử lý vật chứng: Không; Về trách nhiệm dân sự: Không đặt vấn đề giải quyết.

* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát, lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thành T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 22/CT-VKS-HCL ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Chính bị cáo Nguyễn Thành T đã đến nhà ông Nguyễn Văn A dùng dao tự chế đập phá 13 miếng gạch men loại PRIME; 02 tủ kính khung nhôm loại kính trắng; 09 tấm kính cửa, loại kính màu trà; 03 tấm kính cửa loại kính cường lực; 02 tấm kính tủ khung nhôm loại kính trắng và dùng xăng là chất nguy hiểm về cháy, nổ để đốt chiếc xe mô tô Wave alpha biển số 66M1-091.38 của ông A, đồng thời ngọn lửa bùng lên đã làm cháy 5,6m² la phòng nhà của ông A làm thiệt hại về tài sản có tổng giá trị là 22.874.880 đồng, sự việc xảy ra vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/12/2019 tại nhà của ông Nguyễn Văn A thuộc ấp C, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thành T đã cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

d) Dùng chất nguy hiểm về cháy, nổ hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

...”

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo T là đối tượng từng vi phạm pháp luật, phải nghe phán xét của pháp luật và lĩnh án. Đáng lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân, tôn trọng pháp luật, sống lương thiện có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, bị cáo không làm được như vậy mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật. Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã

xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Bị cáo T còn thực hiện hành vi xô xe của người bị hại, mở cốp xe, mở nắp bình xăng xe, để xe ngã cho xăng tràn ra ngoài nền gạch rồi lấy hộp quẹt ga trong túi quần mình ra bật lửa đốt làm xe bốc cháy, ngọn lửa bùng lên đã làm cháy 5,6m² la phòng nhà của ông A. Do đó, ngoài trách nhiệm hình sự về tội “Hủy hoại tài sản”, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, sợ bị phát hiện bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương. Khi liên hệ với gia đình, bị cáo biết rõ đang bị Cơ quan điều tra truy nã bị cáo mới ra đầu thú, hành vi này đã gây khó khăn cho việc điều tra giải quyết.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả xong cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã đầu thú; Gia đình của bị cáo T có cha bị cáo là ông Nguyễn Văn Th tham gia cách mạng được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì; Về nhân thân bị cáo xuất thân thành phần nhân dân lao động, bị cáo đang nuôi con nhỏ, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Về vật chứng đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, trong quá trình giải quyết vụ án người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Quá trình điều tra, truy tố và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều xác định đương sự Nguyễn Văn Th là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tuy nhiên, ông Th khẳng định số tiền mà ông bồi thường cho bị hại thì ông không

yêu cầu bị cáo phải trả lại, nên Hội đồng xét xử xác định tư cách tham gia tố tụng của ông Th trong vụ án này chỉ là người làm chứng.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành T** phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong nên không đặt vấn đề xem xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 và của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Trung Dũng

